

Số: 7503/BC -SYT

Đồng Nai, ngày 08 tháng 9 năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả 9 tháng đầu năm 2021 thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU của Tỉnh ủy và giải pháp, nhiệm vụ thực hiện trong Quý IV/2021**

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 và Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 21/01/2021 của Tỉnh ủy về chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh – quốc phòng, xây dựng Đảng, đoàn thể năm 2021.

Thực hiện Chỉ đạo của Tỉnh ủy tại Công văn số 1964-CV/TU ngày 19/8/2021 về báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ 9 tháng đầu năm 2021; Chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 10304/UBND-THNC ngày 25/8/2021 về báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ 9 tháng đầu năm 2021;

Sở Y tế báo cáo kết quả 9 tháng đầu năm 2021 thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU của Tỉnh ủy và giải pháp, nhiệm vụ thực hiện Quý IV/2021 trong lĩnh vực y tế như sau:

#### **I. Công tác triển khai thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước**

Trong 9 tháng đầu năm 2021, Sở Y tế đã quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế - xã hội, nhất là các Chỉ thị của Chính phủ, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ban chỉ đạo Quốc gia phòng chống dịch bệnh COVID-19, Bộ Y tế, UBND tỉnh về công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19, cụ thể như sau:

Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 21/01/2021 của Tỉnh ủy về chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng, xây dựng Đảng, đoàn thể năm 2021.

Nghị quyết số 20/NQ-HĐND của HĐND tỉnh ngày 04/12/2020 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

Quyết định số 4690/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 của tỉnh Đồng Nai.

Chương trình công tác Quý I,II,III/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2021.

Chương trình công tác Quý I,II,III/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng – an ninh trong năm 2021.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 27/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về quyết liệt thực hiện đợt cao điểm phòng, chống dịch COVID-19.

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19.

Chỉ thị 05/CT-TTg ngày 28/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc một số biện pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh COVID-19.

Công điện số 541/CD-TTg ngày 23/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện phòng, chống dịch bệnh COVID-19.

Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 28/01/2021 của UBND tỉnh về một số biện pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Chỉ thị 05/CT-BYT ngày 30/3/2021 của Bộ Y tế về việc tăng cường công tác tiêm chủng vắc xin COVID-19.

Chỉ thị 06/CT-BYT ngày 12/5/2021 của Bộ Y tế về việc tăng cường triển khai các biện pháp phòng, chống và kiểm soát dịch bệnh COVID-19.

Chỉ thị số 09/CT-BYT ngày 01/9/2021 của Bộ Y tế về việc tăng cường triển khai các biện pháp kiểm soát dịch COVID-19.

## **II. Kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp gắn với việc thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU trong 9 tháng đầu năm 2021**

### **1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu y tế cơ bản**

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản trên lĩnh vực y tế theo Nghị quyết số 02-NQ/TU của Tỉnh ủy trong 9 tháng đầu năm 2021, cụ thể:

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên duy trì dưới 1%;
- Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng cân nặng theo độ tuổi còn 7,9%;
- Tỷ lệ trẻ em dưới 05 tuổi suy dinh dưỡng chiều cao theo độ tuổi còn 22%;
- Số bác sỹ trên vạn dân: 8,7;
- Số giường bệnh trên vạn dân đạt: 30; trong đó: Y tế Nhà nước đạt 22,5 giường/vạn dân và y tế tư nhân 7,5 giường/vạn dân.
- Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế: 84,7% (Nguồn: BHXH tỉnh);
- Thu gom, xử lý chất thải y tế đạt 100%.
- Tỷ lệ xã đạt Tiêu chí quốc gia về y tế 100%.
- Tỷ lệ trẻ trong độ tuổi được tiêm chủng đầy đủ: 70%.
- Tỷ lệ xã, phường có bác sỹ hoạt động: 100%

### **2. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chủ yếu trong lĩnh vực y tế**

#### **2.1. Những mặt đạt được**

Trong 9 tháng đầu năm 2021, tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến hết sức phức tạp, nhất là kể từ đợt dịch bùng phát lần thứ 4 (27/4/2021), số ca bệnh tăng nhanh và bùng phát trên địa bàn tỉnh; Tính từ đầu năm đến ngày 06/9/2021, đã ghi nhận 30.550 trường hợp mắc COVID-19 trên địa bàn tỉnh, trong đó đang điều trị 17.117 bệnh nhân, tử vong 285 trường hợp; trước tình hình đó, các cấp ủy Đảng và chính quyền từ cơ sở y tế tuyến tỉnh đến y tế tuyến cơ sở đã tập trung chỉ

đạo quyết liệt và tổ chức tốt công tác phòng chống dịch bệnh; ngành y tế đã tích cực và chủ động tham mưu các cấp thẩm quyền triển khai các giải pháp đáp ứng kịp thời theo từng cấp độ dịch; tăng cường chỉ đạo các đơn vị quyết liệt trong công tác phòng, chống dịch bệnh dịch COVID-19 và duy trì thực hiện tốt công tác phòng chống các bệnh lây nhiễm như Sốt xuất huyết, tay chân miệng, sởi, các loại cúm như: Zika, H7N9, MERS - CoV, Ebola.

Triển khai thực hiện kịp thời các Chỉ thị của Thủ tướng Chính Phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh COVID-19 như Chỉ thị số 15, Chỉ thị số 16 trên phạm vi toàn tỉnh; các Chỉ thị của Bộ Y tế về tăng cường tăng triển khai các biện pháp phòng, chống, kiểm soát dịch bệnh COVID-19 và tăng cường công tác tiêm chủng vắc xin COVID-19, xét nghiệm diện rộng; Văn bản chỉ đạo của Tỉnh uỷ, Chỉ thị của UBND tỉnh về việc tăng cường phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh. Tham mưu UBND tỉnh thành lập Ban chỉ đạo phòng chống dịch cấp tỉnh, kiện toàn ban chỉ đạo; ban hành các Văn bản chỉ đạo, Kế hoạch... thực hiện các giải pháp đồng bộ, quyết liệt đáp ứng kịp thời với từng cấp độ dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh;

Bên cạnh đó, đã có sự phối hợp tốt giữa sở, ban, ngành, đoàn thể và chính quyền các cấp trong công tác phòng chống dịch, nhất là dịch bệnh COVID-19. Thông qua các giải pháp đồng bộ và quyết liệt của cả hệ thống chính trị và sự tham gia tích cực của cộng đồng nên hiện nay cơ bản đang từng bước khống chế tốt dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh và đã khống chế tốt các loại dịch bệnh khác đang lưu hành trong địa phương như tay chân miệng, sởi, sốt xuất huyết, sốt rét... không để lây lan ra diện rộng trên cộng đồng.

- Kết quả đạt được trong công tác phòng, chống dịch COVID-19:

- Tại cộng đồng:

Tham mưu UBND tỉnh thực hiện giãn cách toàn xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ kể từ 0h00 ngày 09/7/2021 đến hết ngày 31/8/2021; tiếp tục tăng cường triển khai thực hiện nghiêm các biện pháp trong công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

Tham mưu UBND tỉnh thiết lập nhiều khu phong tỏa với hơn 50.000 hộ dân tại các khu vực có ca dương tính.

Đối với các ổ dịch: Tiến hành điều tra, truy vết thân tộc các ca F0, F1, F2. Phối hợp sử dụng xét nghiệm test nhanh và PCR mẫu gộp để rà soát khu vực phong tỏa, phát hiện F0 và tách nhanh khỏi cộng đồng. Thực hiện cách ly F1, F2 theo quy định. Hiện đang cách ly tập trung 7.538 ca là F1; Cách ly tại nhà: 9.804. Theo dõi sức khỏe: 3.489 trường hợp.

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 9722/KH-UBND ngày 14/8/2021 của UBND tỉnh về việc xét nghiệm COVID-19 diện rộng để chủ động phòng, chống dịch trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, theo đó thực hiện lấy mẫu diện rộng trên 2 triệu người trên địa bàn toàn tỉnh Đồng Nai từ ngày 16/8 trong 3 đợt, nhằm thực hiện mục tiêu kiểm soát được dịch bệnh trước ngày 15/9/2021.

- Tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, Khu công nghiệp:

Triển khai hướng dẫn các doanh nghiệp tự đánh giá nguy cơ lây nhiễm COVID-19 trên phần mềm kcnvietnam.vn. Tổng số doanh nghiệp tự đánh giá 2.039 doanh nghiệp. Kết quả đánh giá không có doanh nghiệp nào ở mức nguy cơ cao, rất cao.

Thành lập 121 tổ kiểm tra phòng chống dịch tại các doanh nghiệp. Nội dung kiểm tra: thực hiện các quy định về phòng chống dịch tại nơi làm việc và đánh giá nguy cơ lây nhiễm COVID-19 tại doanh nghiệp theo quy định tại Quyết định 2194/QĐ-BCĐQG ngày 27/5/2020 của Ban Chỉ đạo Quốc gia.

Tổng số doanh nghiệp trong các KCN được kiểm tra, hướng dẫn là 1.298/1.628 doanh nghiệp, đạt tỉ lệ trên 80%. Hiện đang tiếp tục kiểm tra đánh giá lần 2.

Tiếp tục triển khai thực hiện các phương án "3 tại chỗ", "1 cung đường, 2 địa điểm" đối với tất cả các doanh nghiệp trong và ngoài KCN trên địa bàn tỉnh đến hết ngày 31/8/2021. Kết quả thực hiện: đến nay có 1.156 doanh nghiệp thực hiện với tổng số 139.034 người lao động.

- Công tác xét nghiệm:

Các cơ sở xét nghiệm trên địa bàn tỉnh đến hiện tại đã lấy mẫu và thực hiện xét nghiệm 1.452.116 mẫu bằng phương pháp RT-PCR và 2.568.108 mẫu bằng phương pháp test nhanh. Tổng số xét nghiệm đã thực hiện là 4.020.224 mẫu.

Có 71 cơ sở y tế trong và ngoài công lập được Sở Y tế cho phép thực hiện test nhanh trên địa bàn tỉnh, khoảng 85% doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã được tập huấn thực hiện test nhanh để tự xét nghiệm sàng lọc cho người lao động tại doanh nghiệp.

Đã triển khai 04 phòng xét nghiệm được phép thực hiện xét nghiệm sàng lọc và khẳng định vi rút SARS-CoV-2, 03 phòng xét nghiệm được phép thực hiện xét nghiệm sàng lọc vi rút SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật RT-PCR. Năng lực xét nghiệm hiện tại của 04 phòng xét nghiệm khẳng định là 11.200 mẫu đơn/ngày. Tương ứng 56.000 mẫu gộp/ngày (mẫu gộp 5) hoặc 112.000 mẫu gộp ngày (mẫu gộp 10). Năng lực xét nghiệm của 03 phòng xét nghiệm sàng lọc bằng RT-PCR là 34.000 mẫu đơn /ngày, tương đương 3.400 mẫu gộp/ ngày (mẫu gộp 10).

Tiếp tục triển khai thêm 02 phòng xét nghiệm đủ điều kiện xét nghiệm sàng lọc và khẳng định vi rút SARS-CoV-2 (*BV Nhi đồng Đồng Nai, BV đa khoa khu vực Định Quán*). Nâng công suất xét nghiệm lên 11.500 mẫu đơn/ngày. Tương đương tối đa 1.150 mẫu gộp/ngày.

Thực hiện hợp đồng với Viện Pasteur TP. Hồ Chí Minh và Công ty Việt Á về việc gửi mẫu xét nghiệm khẳng định SARS-CoV-2 bằng kỹ thuật RT-PCR để tăng tốc độ trả kết quả xét nghiệm.

- Công tác thu dung điều trị bệnh nhân COVID-19:

+ Tầng 1: Các ca mắc COVID-19 chưa có triệu chứng

Hiện đã triển khai tổng gần 9.000 giường cách ly theo dõi y tế người nhiễm SARS-CoV-2 (F0) tầng 1 tại các huyện/thành phố. Yêu cầu các huyện/thành phố tiếp tục triển khai quản lý, điều trị F0 không triệu chứng tại huyện với cơ số tối

thiếu 1.000 giường. Riêng thành phố Biên Hòa đảm bảo tối thiểu 4.000 giường, Vĩnh Cửu 3.000 giường tổng số cần triển khai khoảng là 15.000 giường.

+ Tầng 2: Các ca mắc COVID-19 mức độ nhẹ và vừa được điều trị tại các Bệnh viện dã chiến, Bệnh viện Da liễu tỉnh.

Tiếp tục củng cố, duy trì hoạt động của khu điều trị COVID-19 tại Bệnh viện da liễu 150 giường và 10 Bệnh viện dã chiến đã thiết lập với tổng số 6.410 giường, triển khai thêm bệnh viện dã chiến số 11 với quy mô 3.000 giường tại huyện Xuân Lộc (dự kiến hoạt động vào ngày 10/9/2021). Tổng số giường của Tầng 2 gần 10.000 giường.

- Tầng 3: Điều trị COVID-19 mức độ nặng và mức độ nguy kịch: 60 giường điều trị COVID-19 nặng tại Bệnh viện Phổi; 100 giường điều trị COVID-19 nặng tại Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành; 40 giường bệnh tại Bệnh viện đa khoa khu vực Định Quán; 70 giường tại Bệnh viện Đồng Nai, 40 giường tại Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh, 20 giường tại Bệnh viện Nhi.

Triển khai Trung tâm Hồi sức tích cực tỉnh Đồng Nai thuộc Bệnh viện Phổi Trung ương với quy mô 400 giường Hồi sức tích cực bệnh nhân COVID-19 nặng tại Bệnh viện Thống Nhất nhằm đáp ứng được nhiệm vụ điều trị COVID-19 nặng và nguy kịch trên địa bàn tỉnh và một số tỉnh lân cận. Triển khai thêm 200 – 300 giường điều trị COVID-19 mức độ nặng tại Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc.

Ngoài ra, Sở Y tế chỉ đạo cách ly F0 tại nhà theo các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Y tế.

- Các cơ sở cách ly tập trung trên địa bàn tỉnh: Gần 170 cơ sở với tổng số 17.000 giường cách ly do các huyện, thành phố quản lý. Cơ sở cách ly tập trung tại Ký túc xá cơ sở 2 Đại học Đồng Nai đã chuyển thành Bệnh viện dã chiến và cơ sở cách ly tập trung tại Trung tâm y tế huyện Vĩnh Cửu – cơ sở 2 Thạnh Phú đã được chuyển thành cơ sở theo dõi, cách ly y tế người nhiễm SARS-CoV-2 không triệu chứng và một số cơ sở cách ly F1 khác sẽ chuyển đổi qua cách ly F0 không triệu chứng tùy vào tình hình dịch bệnh trong thời gian tới.

- Công tác tiêm phòng Vắc xin COVID-19:

Sở Y tế đã xây dựng Kế hoạch và tổ chức tiêm vắc xin phòng COVID-19 đợt 1 đến đợt 8 trên địa bàn tỉnh theo phân bổ vắc xin của Bộ Y tế (đến đợt 22 của Bộ Y tế) với tổng số vắc xin được phân bổ khoảng 1.209.940 liều được sử dụng để tiêm cho các đối tượng ưu tiên theo chỉ đạo tại Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 26/02/2021 của Chính phủ về việc mua và sử dụng vắc xin phòng chống COVID-19 và Quyết định số 3355/QĐ-BYT ngày 08/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 năm 2021 - 2022.

Đã hoàn thành tiêm vắc xin ngừa COVID-19 (đợt 1 - 6) trên địa bàn tỉnh, đang thực hiện tiêm đợt 7 (đạt 8,3% kế hoạch); đợt 8 đang hoàn thiện kế hoạch phân bổ. Sau 07 đợt tiêm (đợt 7 đang triển khai) trên địa bàn tỉnh đã có 838.951 người được tiêm ngừa vắc xin COVID-19, đạt tỷ lệ 37,2% các đối tượng trên 18 tuổi toàn tỉnh; trong đó có 61.992 người đã tiêm đủ liều, tập trung chủ yếu ở các

đối tượng ưu tiên khác theo Nghị quyết số 21/NQ-CP của Chính phủ và những địa phương nguy cơ cao/rất cao trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục thực hiện tiêm vắc xin theo kế hoạch và triển khai Chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 giai đoạn 2021 - 2022 trên địa bàn tỉnh.

- Công tác hậu cần phòng, chống dịch: Chủ động đề xuất, mua sắm đảm bảo đầy đủ cơ sở chống dịch, cơ sở vật chất; mua sắm vật tư y tế, hóa chất, trang thiết bị, thuốc men; các đồ dùng, vật dụng thiết yếu, nhất là cho các bệnh viện dã chiến, các bệnh viện điều trị COVID-19, các khu cách ly tập trung; đồng thời nhận trang thiết bị, vật tư phòng chống dịch từ các nguồn tài trợ, viện trợ...phân bổ kịp thời, phù hợp các đơn vị, địa phương...đáp ứng kịp thời công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

• Duy trì thực hiện hiệu quả các chương trình Y tế - Dân số góp phần khống chế tốt tốc độ lây lan các dịch bệnh truyền nhiễm phổ biến, các bệnh không lây nhiễm, bệnh xã hội, bệnh dịch nguy hiểm:

- Kiểm soát tốt các dịch bệnh truyền nhiễm khác như Sốt xuất huyết, tay chân miệng, sởi, sốt rét...không để bùng phát diện rộng trong cộng đồng, cụ thể: Ghi nhận mắc 08 trường hợp Sởi, giảm 04 trường hợp so với cùng kỳ 2020 (04); không ghi nhận trường hợp mắc Sốt rét; ghi nhận 2.889 trường hợp mắc tay chân miệng, tăng 47,77% so với cùng kỳ năm 2020 (1955 ca); ghi nhận 4.962 trường hợp, tăng 75,27% so với cùng kỳ 2020 (2831); ghi nhận 06 trường hợp uốn ván, giảm 07 trường hợp so với cùng kỳ năm 2020 (13 trường hợp). Không phát hiện trường hợp mắc bệnh nguy hiểm như Tả, Thương hàn, Viêm não do mô cầu, Bạch cầu hầu, Ly amíp, bệnh cúm A H1N1, H5N1, H7N9, Ebola Hội chứng MERS-CoV, virus Ebola trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện tốt công tác phòng, chống bệnh không lây nhiễm: Đã triển khai giám sát hỗ trợ công tác quản lý điều trị tăng huyết áp, đái tháo đường, ung thư đợt I năm 2021 tại các xã, phường, thị trấn sau khám sàng lọc. Duy trì hoạt động khám phát hiện sớm cho người có yếu tố nguy cơ bệnh ĐTD tại các Trạm y tế trên địa bàn tỉnh. Thực hiện duy trì công tác truyền thông về phòng chống ĐTD và tăng huyết áp, ung thư bằng nhiều hình thức trên báo, truyền hình, đài phát thanh, pano... Duy trì hoạt động quản lý, tư vấn tại 170 Trạm y tế xã/phường và phòng tư vấn các bệnh không lây nhiễm tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh.

- Thực hiện tốt công tác quản lý, điều trị Methadone cho 1.272/1.404 bệnh nhân (đạt 90,6% so với chỉ tiêu Thủ tướng Chính phủ giao) và khám, điều trị ARV cho 5.128 bệnh nhân tại 09 cơ sở điều trị Methadone. Số người nhiễm HIV tại Đồng Nai khoảng 6.000 người (0,19% dân số), duy trì tỷ lệ người nhiễm HIV trong cộng đồng dân cư trên địa bàn toàn tỉnh được khống chế <0,3%.

• Công tác tiêm chủng mở rộng: Thực hiện cấp phát vắc xin, vật tư tiêm chủng mở rộng cho các Trung tâm Y tế huyện và thành phố Biên Hòa, Long Khánh. Theo dõi thực hiện Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia. Hướng dẫn sử dụng Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia cho các Phòng tiêm chủng tư nhân. Do tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn ra phức tạp trong 9 tháng đầu năm 2021 đã ảnh hưởng đến tâm lý người dân khi đưa trẻ đi tiêm phòng nên tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ ở trẻ em dưới 01 tuổi chưa cao, trong 9 tháng

đầu năm chỉ đạt 70% và tỷ lệ phụ nữ có thai được tiêm chủng VAT đạt 50%. Tất cả các cơ sở tiêm chủng trên toàn tỉnh triển khai thực hiện nhập số liệu vào hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia.

- Duy trì tốt công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, thường xuyên phối hợp liên ngành kiểm tra vệ sinh thực phẩm, xử lý nghiêm những cơ sở vi phạm các điều kiện đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, nhất là các dịp lễ, tết... Đã kiểm tra 11.119 lượt thanh tra, kiểm tra cơ sở sản xuất, chế biến thực phẩm, dịch vụ ăn uống và kinh doanh tiêu dùng thực phẩm/15.419 tổng số cơ sở, trong đó: 10.079 cơ sở đạt (chiếm 90,65%), số cơ sở vi phạm là 1.040 cơ sở, nhắc nhở 992 cơ sở, phạt tiền 48 cơ sở với số tiền phạt là 619.611.000 đồng; xảy ra 03 vụ ngộ độc thực phẩm, nguyên nhân các vụ ngộ độc thực phẩm do vi sinh vật với 259 ca mắc và 01 ca tử vong.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên được duy trì mức dưới 1%, tỷ lệ đối tượng được sàng lọc trước sinh và sau sinh tiếp tục tăng. Duy trì hoạt động quản lý thai có hiệu quả và theo chuẩn quốc gia để phát hiện, quản lý thai tốt và đạt hiệu quả.

- Thực hiện tốt công tác quản lý hồ sơ vệ sinh lao động các doanh nghiệp, giám sát quan trắc môi trường lao động, khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện bệnh nghề nghiệp, lập hồ sơ vệ sinh lao động... Quản lý hồ sơ vệ sinh lao động các doanh nghiệp cộng dồn đến tháng 9/2021: 860 cơ sở.

- Công tác truyền thông: Đã có sự phối hợp chặt chẽ với Sở Thông tin và Truyền thông, báo Đồng Nai, Đài PT-TH Đồng Nai và các đơn vị trong ngành đẩy mạnh truyền thông sâu rộng tới mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh:

- Về phòng, chống dịch bệnh COVID-19:

Đã bám sát định hướng của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh, tổ chức tuyên truyền kịp thời, dành nhiều thời lượng tuyên truyền về tình hình dịch bệnh COVID-19, đưa nhiều tin, bài tuyên truyền với các nội dung: phòng, chống dịch COVID-19: Quyết liệt phấn đấu cho mục tiêu mới; mở rộng hệ thống tiếp nhận thông tin phản ánh của người dân qua Tổng đài 1022; xử nhiều nhiều trường hợp vi phạm quy định phòng, chống dịch.

Hệ thống đài truyền thanh cấp huyện, cấp xã tiếp tục tuyên truyền về tình hình dịch bệnh COVID-19, trong đó tập trung tuyên truyền về việc tiếp tục thực hiện các biện pháp giãn cách xã hội trong phòng, chống dịch COVID-19, áp dụng từ ngày 01/9/2021 đến hết ngày 15/9/2021; tuyên truyền xét nghiệm COVID-19 diện rộng để chủ động phòng, tránh dịch trên địa bàn tỉnh. thông qua các chương trình thời sự hàng ngày, các chuyên mục phòng chống dịch COVID-19.

Ngoài tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về công tác phòng, chống dịch COVID-19, các đơn vị còn tuyên truyền với nhiều hình thức khác như: treo băng rôn; pano, bảng biểu; phát tờ rơi và thông báo đến các hộ dân cư, khu vực công cộng; dán thông điệp 5K “Khẩu trang - Khử khuẩn - Khoảng cách - Không tụ tập - Khai báo y tế” tại các địa điểm công cộng; tuyên truyền bằng xe lưu động...

Trang thông tin điện tử: [ncovid.dongnai.gov.vn](http://ncovid.dongnai.gov.vn) đã xây dựng nhiều chuyên mục như: chính sách của Trung ương; chính sách của tỉnh; hỗ trợ từ cơ quan

thuế; hỗ trợ từ các ngân hàng; kiến nghị của doanh nghiệp để hỗ trợ doanh nghiệp bị ảnh hưởng bởi COVID-19. Đồng thời, đưa nhiều tin bài tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh COVID-19.

+ Về tiếp tục truyền thông lồng ghép phòng chống dịch bệnh: sởi, sốt xuất huyết, tay chân miệng, sốt rét, viêm gan virus, thủy đậu, cúm, tai nạn thương tích, an toàn vệ sinh thực phẩm, cúm A(H5N1, H1N1, H7N9,...)... cho người dân trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện tốt Kế hoạch số 5463/KH-UBND ngày 08/6/2017 về phát triển y tế cơ sở trong tình hình mới theo Quyết định số 2348/QĐ-TTg ngày 05/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ; tiếp tục thực hiện theo dõi, quản lý sức khỏe theo từng cá nhân điện tử tại trạm y tế tuyến xã, phường, thị trấn. Nhân sự làm việc tại các đơn vị y tế cơ sở được xác định theo vị trí việc làm trên cơ sở khối lượng công việc phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế ở địa phương, đã tạo thuận lợi cho người dân tiếp cận với các dịch vụ y tế. Đa số các cơ sở y tế đã được đầu tư nâng cấp, mở rộng và xây dựng mới, nhiều công trình đã hoàn thành đưa vào sử dụng với cơ sở hạ tầng và thiết bị đồng bộ, hiện đại đáp ứng được nhu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn. Thực hiện cử bác sỹ luân phiên từ bệnh viện, Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố về trạm Y tế xã, phường, thị trấn làm việc 1-2 ngày/tuần theo định kỳ, phân công bác sỹ trạm y tế xã về làm việc và trực tại Bệnh viện/Trung tâm y tế huyện để nâng cao năng lực chuyên môn, duy trì 100% trạm y tế xã, phường, thị trấn có bác sỹ làm việc, 100% xã, phường, thị trấn có cơ sở trạm, 100% thôn, bản, ấp có nhân viên y tế hoạt động, 100% xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã... đã phát huy hiệu quả trách nhiệm và vai trò lãnh đạo của các cấp ủy, chính quyền trong công tác phát triển y tế. Phối hợp tốt với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh triển khai thực hiện các dự án xây dựng trạm y tế chuyển tiếp 2020 và các dự án khởi công trong năm 2021; thiết kế xây dựng Trung tâm Y tế huyện Nhơn Trạch, Trung tâm Y tế thành phố Biên Hòa phù hợp chức năng, nhiệm vụ, công năng sử dụng...; các dự án sửa chữa, cải tạo, nâng cấp các trung tâm y tế.

Các hoạt động y tế được thành lập và duy trì hoạt động của nhiều Ban chỉ đạo, nhất là ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh COVID-19 nhằm chỉ đạo và phối hợp trong việc thực hiện các nhiệm vụ y tế quan trọng như: Phòng chống dịch, bệnh; Chương trình mục tiêu; xây dựng xã, phường đạt chuẩn quốc gia về y tế... Đã có sự phối hợp hiệu quả hơn giữa ngành y tế với các ngành, tổ chức xã hội trong công đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm và bảo vệ nâng cao chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

- Nguồn nhân lực y tế cơ sở ngày càng hoàn thiện, do đã thực hiện tốt chính sách thu hút nhân lực ở các địa phương như Nghị quyết số 43/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của HĐND tỉnh về chính sách thu hút, hỗ trợ viên chức, nhân viên ngành y tế tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2017-2020; hỗ trợ viên chức, nhân viên ngành y tế và đào tạo đại học y, dược chính quy theo địa chỉ sử dụng tỉnh Đồng Nai. Đến tháng 9/2021, toàn ngành có trên 2.762 bác sỹ, đạt 8,7 bác sỹ/vạn dân, 170/170 trạm y tế có bác sỹ hoạt động, nhiều trạm y tế có 02 bác sỹ, có dược sỹ đại học và nữ hộ sinh đại học góp phần làm thay đổi phương thức hoạt động và



nâng cao chất lượng hoạt động tại tuyến y tế cơ sở. Thực hiện tốt các chương trình đào tạo sinh viên y dược theo địa chỉ sử dụng và phân công sinh viên ra trường về công tác tại các cơ sở y tế.

- Công tác khám, chữa bệnh:

- Thực hiện tốt công tác cách ly, điều trị bệnh nhân nhiễm COVID-19:

Đã triển khai tổng gần 9.000 giường cách ly theo dõi y tế bệnh nhân COVID-19 (F0 tầng 1) không triệu chứng do các huyện/thành phố quản lý, điều trị với cơ sở tối thiểu 1.000 giường/huyện/thành phố Long Khánh. Riêng thành phố Biên Hòa đảm bảo tối thiểu 4.000 giường, Vĩnh Cửu 3.000 giường.

Tham mưu UBND tỉnh thiết lập 11 Bệnh viện dã chiến với quy mô hơn 9.000 giường kịp thời thu dung, điều trị bệnh nhân COVID (F0 tầng 2) có triệu chứng nhẹ và trung bình; Bệnh viện Da Liễu chuyển đổi tạm thời công năng điều trị bệnh nhân COVID-19 (F0 tầng 2) với quy mô 170

Thiết lập các khu điều trị COVID-19 mức độ nặng và mức độ nguy kịch: 60 giường điều trị COVID-19 nặng tại Bệnh viện Phổi; 100 giường điều trị COVID-19 nặng tại Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành; 40 giường bệnh tại Bệnh viện đa khoa khu vực Định Quán, 70 giường tại Bệnh viện Đồng Nai, 40 giường tại Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh, 20 giường tại Bệnh viện Nhi.

Triển khai Trung tâm Hồi sức tích cực tỉnh Đồng Nai thuộc Bệnh viện Phổi Trung ương với quy mô 400 giường Hồi sức tích cực bệnh nhân COVID-19 nặng tại Bệnh viện đa khoa Thống Nhất nhằm đáp ứng được nhiệm vụ điều trị COVID-19 nặng và nguy kịch trên địa bàn tỉnh và một số tỉnh lân cận. Triển khai thêm 200 – 300 giường điều trị COVID-19 mức độ nặng tại Trung tâm y tế huyện Xuân Lộc.

Đến nay đã điều trị khỏi cho 13.148 bệnh nhân và tiếp tục theo dõi, điều trị cho 17.145 người bệnh tại tất cả các tầng, hạn chế thấp nhất số ca tử vong do nhiễm COVID-19.

- Tiếp tục đảo đảm công tác thường trực cấp cứu và thực hiện khám sàng lọc cho các đối tượng nghi ngờ, có yếu tố tiếp xúc với dịch bệnh COVID-19 tại các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Y tế, đồng thời công tác chuyên môn được thực hiện tốt, an toàn, đúng quy định tại các cơ sở khám, bệnh trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19.

Bên cạnh đó, hệ thống khám chữa bệnh tiếp tục phát triển cả về quy mô, chất lượng và được phân bổ hợp lý. Nhiều kỹ thuật mới, kỹ thuật cao được triển khai thực hiện tại các đơn vị, mạng lưới khám chữa bệnh bằng y dược cổ truyền và kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền được quan tâm và tiếp tục phát triển mạnh. Phát huy hiệu quả hoạt động khám chữa bệnh tại các bệnh viện được đầu tư cơ sở hạ tầng và trang thiết bị, chất lượng khám, chữa bệnh tiếp tục được nâng lên, điều kiện khám, chữa bệnh cho nhân dân được cải thiện đạt hiệu quả cao.

Thực hiện tốt đề án bệnh viện vệ tinh tại 03 bệnh viện tuyến tỉnh. Hệ thống y tế ngoài công lập hoạt động hiệu quả góp phần giảm tải cho y tế công lập, cụ thể có 7 bệnh viện tư nhân, 74 phòng khám đa khoa...với 7,5 giường bệnh/vạn dân góp phần vào tỷ lệ 30 giường bệnh/vạn dân chung của tỉnh. Tổ chức tốt công

tác đầu thầu thuốc, hoá chất, vật tư y tế tiêu hao tập trung cung cấp cho các cơ sở y tế và công tác bình ổn giá thuốc. Ngành y tế đã tích cực triển khai thực hiện đổi mới phong cách phục vụ, hướng tới sự hài lòng của người bệnh và thực hiện quy định về quy tắc ứng xử của cán bộ y tế.

Tiếp tục triển khai phổ biến Nghị định 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế; Thông tư số 27/2018/TT-BYT ngày 26/10/2018 hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế và khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế liên quan tới HIV/AIDS; Quyết định số 6556/QĐ-BYT ngày 31/10/2018 ban hành mẫu bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh sử dụng tại các cơ sở khám bệnh chữa bệnh, nhằm giúp người dân biết được quyền lợi khi tham gia bảo hiểm y tế, trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong thực hiện khám chữa bệnh bảo hiểm y tế; cán bộ y tế tuyến cơ sở có thể hiểu rõ hơn về những điểm mới trong thực hiện Luật bảo hiểm y tế. Thực hiện thanh toán cho bệnh nhân từ Quỹ khám chữa bệnh người nghèo theo quy định. Tham mưu xây dựng Nghị quyết HĐND tỉnh về khám chữa bệnh cho bệnh nhân nhiễm HIV/AIDS thông qua BHYT. Thực hiện các giải pháp thu hút người dân tham gia bảo hiểm y tế: Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, thái độ phục vụ; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế...; truyền thông về lợi ích khám chữa bệnh bảo hiểm y tế... Tuy nhiên, do tác động của dịch bệnh COVID-19, tỷ lệ người dân tham gia BHYT 9 tháng năm 2021 chỉ đạt 84,7% dân số (bao gồm lực lượng vũ trang), thấp hơn 6,3% so với chỉ tiêu của Thủ tướng Chính phủ giao (91%); *nguồn: số liệu của BHXH tỉnh Đồng Nai tính đến hết tháng 8.2021.*

Tiếp tục thực hiện triển khai thực hiện ứng dụng CNTT tại các cơ sở y tế trên địa bàn, thực hiện Đề án tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn giai đoạn II; dự án Công nghệ thông tin giai đoạn III; tiếp tục nghiên cứu triển khai thí điểm Bệnh án điện tử tại Bệnh viện đa khoa Đồng Nai, Bệnh viện đa khoa Thống Nhất và Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai và triển khai giai đoạn hoàn thành lập hồ sơ quản lý sức khoẻ điện tử đến từng người dân trên địa bàn tỉnh, đảm bảo mọi người dân đều được theo dõi, quản lý sức khỏe, khám và chăm sóc sức khỏe định kỳ và thường xuyên cập nhật các thông tin, chỉ số sức khỏe khi đi khám sức khỏe, chữa bệnh tại các cơ sở y tế, tính đến nay trên 95% người dân đã được theo dõi sức khỏe.

Thực hiện tốt công tác quản lý việc thực hiện các quy định của pháp luật về kinh doanh, sản xuất trang thiết bị y tế: tiếp nhận hồ sơ công bố và kiểm tra; tăng cường thanh kiểm tra hành nghề y dược tư nhân theo kế hoạch và đột xuất. Tiếp nhận, giải quyết hồ sơ cấp Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh, Chứng chỉ hành nghề Dược, Giấy phép hoạt động KBCB, Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc. Định kỳ công bố kết quả cấp CCHN và GPHĐ đúng quy định.

Tổ chức triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 173-KH/TU, 174-KH/TU ngày 12/6/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch số 7315/KH-UBND ngày 16/7/2018, Kế hoạch số 7875/KH-UBND ngày 27/7/2018 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 về “tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới” và thực hiện Nghị Quyết số 21-NQ/TW ngày 25/10/2017 về “công tác dân số

trong tình hình mới” của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII), đã phát huy được sự lãnh đạo của Đảng và chính quyền, đoàn thể trong bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Các địa phương đã tổ chức được các phong trào thi đua, các cuộc vận động có các nội dung, tiêu chí liên quan tới công tác bảo vệ, chăm sóc nâng cao sức khỏe, tuyên truyền vận động nhân dân trong việc phòng bệnh, kiểm soát các yếu tố có hại cho sức khỏe, nâng cao ý thức trong việc sử dụng thực phẩm an toàn; tăng cường hoạt động thể lực để bảo vệ sức khỏe.

Thực hiện công tác đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, trang thiết bị y tế theo quy định cho các cơ sở y tế công lập kịp thời đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh cho người dân trên địa bàn tỉnh, nhất là đảm bảo đầy đủ cơ sở chống dịch, cơ sở vật chất, vật tư y tế, hóa chất, trang thiết bị, thuốc men để đáp ứng kịp thời dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

## **2.2. Những nguyên nhân tồn tại, hạn chế:**

Trong 9 tháng đầu năm 2021, tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến rất phức tạp, nhất là kể từ đợt dịch bùng phát lần thứ 4 (27/4), số ca mắc tăng nhanh và bùng phát diện rộng trên địa bàn tỉnh, nhiều nhất ở các địa phương nơi tập trung đông dân cư, người lao động, khu công nghiệp như thành phố Biên Hòa, huyện Nhơn Trạch, Vĩnh Cửu...Hiện nay số ca mắc vẫn chưa có dấu hiệu giảm và khả năng còn cao trong thời gian tới. Việc nhận định chưa đúng mức về khả năng lây nhiễm mạnh mẽ của các biến chủng mới của SARS-CoV-2 như Delta và việc hạn chế về năng lực xét nghiệm, sinh phẩm xét nghiệm khiến cho việc tầm soát, bóc tách ca bệnh trong cộng đồng chậm trễ, không đồng bộ, tăng nguy cơ lây lan trong thời gian qua. Bên cạnh đó, số ca mắc tăng nhanh đến nay ghi nhận 30.000 ca đã gây quá tải về nhân lực đối với ngành y tế, thiếu nguồn nhân lực về chuyên khoa về hồi sức tích cực tại các cơ sở điều trị COVID-19 nặng, nguy kịch và nguồn nhân lực điều tra, truy vết, lấy mẫu xét nghiệm, tiêm vắc xin....Nguồn vật lực còn thiếu, hạn chế như thiếu trang thiết bị, thuốc hỗ trợ điều trị COVID-19, thiếu nguồn vắc xin...; năng lực xét nghiệm chưa đáp ứng kịp theo diễn tiến của dịch bệnh. Còn hạn chế ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phòng chống dịch, nhiều công đoạn còn diễn ra thủ công như: Nhập liệu xét nghiệm, tiêm chủng, báo cáo kết quả xét nghiệm, điều tra, truy vết, gây mất thời gian, lãng phí nhân lực.

Dịch bệnh COVID-19 đã tác động đến hoạt động nhiều ngành lĩnh vực, trong đó có hoạt động của ngành y tế với việc chia sẻ nguồn lực y tế để đáp ứng kịp thời cho công tác chống dịch bệnh COVID-19 trong thời gian qua đã phần nào làm tăng gánh nặng cho hệ thống y tế, ảnh hưởng đến việc thực hiện các chỉ tiêu của ngành trong 9 tháng đầu năm 2021. Bên cạnh đó, phải thực hiện nhiệm vụ kép vừa phòng, chống dịch hiệu quả, vừa phát triển kinh tế - xã hội. Tỷ lệ người dân tham gia BHYT 9 tháng năm 2021 chỉ đạt 84,7% dân số. Cũng do tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn ra phức tạp trong 9 tháng đầu năm 2021 đã ảnh hưởng đến tâm lý người dân khi đưa trẻ đi tiêm phòng nên tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ ở trẻ em dưới 01 tuổi chưa cao, chỉ đạt khoảng 70% và tỷ lệ phụ nữ có thai được tiêm chủng VAT đạt 50%.

Điều kiện vệ sinh môi trường nói chung và điều kiện về nhà ở, vệ sinh của các hộ gia đình ở khu vực nông thôn, khu dân cư nghèo đô thị, khu nhà trọ của công nhân... còn thấp. Việc phát triển công nghiệp của tỉnh đã phát sinh nhiều vấn đề về điều kiện môi trường sống, môi trường lao động, phát sinh bệnh nghề nghiệp, các bệnh không lây nhiễm...

Tình hình ngộ độc thực phẩm còn diễn biến phức tạp, khó kiểm soát, nguy cơ phát sinh ngộ độc thực phẩm vẫn còn cao, trong 9 tháng đầu năm 2021 xảy ra 03 vụ ngộ độc thực phẩm, nguyên nhân các vụ ngộ độc thực phẩm do vi sinh vật với 259 ca mắc và 01 ca tử vong.

### **III. Giải pháp, nhiệm vụ chủ yếu Quý IV/2021**

1. Triển khai kịp thời các Nghị quyết, chỉ thị của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tiếp tục chỉ đạo các đơn vị trực thuộc chủ động trong công tác phòng, chống dịch bệnh, chữa bệnh, thường trực cấp cứu an toàn đúng quy định, và bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ; đạt và vượt các chỉ tiêu các Chương trình, dự án, kế hoạch của ngành; Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 21/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa X) giao đối với ngành y tế năm 2021 và các chỉ tiêu cơ bản của ngành y tế trong năm 2021.

3. Tiếp tục phối hợp với các sở ban, ngành, đoàn thể, các địa phương tăng cường các giải pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh; Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các Chỉ thị của Thủ tướng Chính Phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh COVID-19; hướng dẫn của Bộ Y tế và các Chỉ thị, Công văn chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường phòng, chống; tổ chức thực hiện tốt công tác cách ly phòng chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục chủ động xây dựng, bố trí, sử dụng nguồn nhân lực y tế hợp lý, hiệu quả và huy động mọi nguồn nhân lực tham gia vào công tác phòng, chống dịch chung của tỉnh.

Tiếp tục tăng cường mua sắm, vận động các nguồn tài trợ, viện trợ.... đảm bảo cung ứng đầy đủ thuốc, cơ sở chống dịch, cơ sở vật chất, vật tư y tế, hóa chất, trang thiết bị, thuốc men đáp ứng kịp thời công tác khám chữa bệnh, phòng chống dịch theo quy định. Phấn đấu kiểm soát được dịch bệnh COVID-19 trước ngày 15/9/2021 và đưa xã hội trở lại bình thường mới trong quý IV/2021 trên địa bàn tỉnh.

4. Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống dịch bệnh như dịch bệnh Sốt xuất huyết, sởi, tay chân miệng; giám sát chặt chẽ diễn biến và xử lý kịp thời các ổ dịch bệnh xảy ra trong cộng đồng. Tiếp tục triển khai chiến dịch vệ sinh môi trường, diệt lăng quăng, phun hóa chất diện rộng phòng chống dịch bệnh Sốt xuất huyết; tăng cường công tác theo dõi, phát hiện, xử lý kịp thời các trường hợp mắc các dịch bệnh nguy hiểm như: Cúm A (H5N1, H1N1), Zika, H7N9, MERS-CoV, Ebola và bảo đảm an toàn tiêm chủng. Chủ động chuẩn bị cơ sở thuốc phòng, vật tư y tế và các loại vaccin kịp thời đáp ứng nhu cầu phòng bệnh của nhân dân.

5. Phối hợp tốt với Sở Thông tin truyền thông, Báo, Đài phát thanh truyền hình Đồng Nai tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân về phòng, chống dịch bệnh, nhất là dịch bệnh COVID-19 và vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống tai nạn thương tích, bệnh nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

6. Quản lý tốt tài chính y tế. Tiếp tục sử dụng hiệu quả các nguồn vốn, nhất là nguồn ngân sách trong hoạt động của ngành; tham mưu UBND tỉnh cấp kinh phí phòng, chống dịch và mua sắm trang thiết bị y tế, hoá chất, thuốc cho các đơn vị thực hiện phòng chống dịch bệnh COVID-19 .

7. Tiếp tục trình UBND ban hành quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế cho các cơ sở y tế thuộc ngành y tế Đồng Nai quản lý theo quy định Thông tư 07/2020/TT-BYT ngày 14/5/2020 của Bộ Y tế; Xây dựng theo quy trình tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng theo quy định tại Quyết định 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ” để trình tham mưu UBND tỉnh ban hành theo quy định.

8. Tiếp tục thực hiện các dự án, đề án, chương trình kế hoạch của ngành, nhất là các dự án thuộc chương trình y tế dân số năm 2021.

9. Triển khai thực hiện các dự án đầu tư, công trình y tế, TTBYT đã duyệt chủ trương theo quy trình, quy định pháp luật.

10. Thực hiện đấu thầu thuốc, hoá chất, vật tư y tế tập trung năm 2021 theo kế hoạch đảm bảo cung ứng đủ, kịp thời phục vụ công tác khám, chữa bệnh và phòng bệnh. Chuẩn bị công tác đấu thầu thuốc, hoá chất, vật tư y tế tập trung năm 2022.

11. Đẩy mạnh công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, tập trung tại các bếp ăn tập thể, nhà hàng, khách sạn, thức ăn đường phố; hạn chế các không để xảy ra các vụ ngộ độc thực phẩm lớn. Phối hợp các ngành tổ chức kiểm tra thị trường kinh doanh các loại thực phẩm chức năng. Hạn chế mức thấp nhất số vụ và số người mắc ngộ thực phẩm.

12. Tiếp tục xây dựng Dự án khám chữa bệnh từ xa của đơn vị giai đoạn 2020-2025. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, nhất trong là khám chữa bệnh BHYT và tham mưu xây dựng cơ chế chính sách phù hợp; đổi mới phong cách thái độ phục vụ hướng tới sự hài lòng người bệnh. Thực hiện hiệu quả đề án bệnh viện vệ tinh và đề án 1816 nhằm phát triển các dịch vụ y tế kỹ thuật cao ở các bệnh viện tuyến tỉnh. Các cơ sở khám, chữa bệnh thường xuyên kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, quy trình, kỹ thuật; hạn chế tối đa các sai sót chuyên môn; Nghiên cứu khoa học và sáng kiến cải tiến trong khám chữa bệnh.

13. Tiếp tục phối hợp Ban QLDAĐT XD tỉnh để thực hiện các công trình xây dựng cho các đơn vị trực thuộc theo kế hoạch, nhất là xây dựng mới các trạm y tế. Phối hợp triển khai các dự án nâng cấp, sửa chữa, cải tạo cho các đơn vị trực thuộc đã duyệt chủ trương; trang thiết bị y tế cho các cơ sở y tế theo dự án, kế hoạch.

14. Tiếp tục đề xuất chủ trương đầu tư các dự án, công trình y tế theo kế hoạch đầu tư công năm 2021, trung hạn 2021-2025 theo quy định.

15. Tiếp tục thực hiện dự án Công nghệ thông tin giai đoạn III; quản lý sức khỏe cá nhân; phần mềm quản lý hoạt động và chuẩn đầu ra của các nhà thuốc, quầy thuốc và tủ thuốc trạm y tế; kết nối mạng các cơ sở cung ứng thuốc (quầy thuốc); phần mềm quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm. Tiếp tục theo dõi khai báo y tế theo chỉ đạo của Bộ y tế.

16. Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Bảo hiểm y tế. Tăng cường triển khai các giải pháp để mở rộng đối tượng nhằm tăng tỷ lệ bao phủ BHYT theo Đề án thực hiện lộ trình tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân, phấn đấu tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế cuối năm 2021 đạt 91% (đạt chỉ tiêu).

17. Triển khai thực hiện các nội dung nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 7315/KH-UBND và 7875/KH-UBND của UBND tỉnh; Kế hoạch Chương trình sức khỏe Việt Nam trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

18. Thực hiện công tác kiểm tra hành nghề y dược tư nhân; sản xuất, kinh doanh mỹ phẩm và trang thiết bị y tế theo kế hoạch. Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Kiểm tra việc thực hiện kỷ cương, đạo đức, hành chính, công vụ. Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ cấp Chứng chỉ hành nghề, Chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc, Giấy phép hoạt động KBCB; cấp phép, giấy chứng nhận Lương Y và khám chữa bệnh nhân đạo ...theo đúng quy định.

Trên đây là báo cáo của Sở Y tế về kết quả 9 tháng đầu năm 2021 thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU của Tỉnh ủy và giải pháp nhiệm vụ thực hiện Quý IV/2021 của ngành y tế./.

**Nơi nhận:**

- VP. Tỉnh ủy;
- VP.UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư
- BGĐ Sở Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc (t/h);
- Các phòng CN Sở (t/h);
- Lưu: VT, KHTC.

(báo cáo);

**GIÁM ĐỐC**

*PAnh/2021/bc9thang NQ02TU*

**Phan Huy Anh Vũ**